

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Hữu T, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Phòng 204, Tòa D19, Khu Đô thị ĐX, xã ĐX, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Huyền Th, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn TS, xã ĐB, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc và lãi:

Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Thị Huyền Th thống nhất: Năm 2018, anh T có chuyển cho chị Th 75.000.000đ để làm thủ tục đấu giá đất. Nhưng chị Th không thực hiện được việc đấu giá. Anh T yêu cầu chị Th phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền là 75.000.000đ. Chị Th đã trả được 15.000.000đ, còn nợ lại 60.000.000đ. Anh T trừ cho chị Th số tiền ăn uống chị Th đã trả là 5.000.000đ. Chị Th còn nợ anh T số

tiền nợ gốc là 55.000.000đ. Hai bên đương sự thỏa thuận tính lãi là 1%/tháng, thời điểm tính lãi tính từ ngày 03/3/2019. Số tiền lãi tính đến ngày 26/11/2020 là 10.421.600đ. Tổng nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/11/2020 là 65.421.600đ (Sáu mươi lăm triệu, bốn trăm hai mươi một nghìn, sáu trăm đồng).

2.2. Về phương án trả nợ:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Huyền Th thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh Bùi Hữu T toàn bộ số nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/11/2020 là 65.421.600đ ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời chị Th phải chịu khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 27/11/2020 cho đến khi trả hết số nợ trên, theo lãi suất các bên đã thỏa thuận là 1%/tháng.

2.3. Về án phí:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Huyền Th chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.635.500đ (Một triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm đồng).

Trả lại cho anh Bùi Hữu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.770.000đ (Một triệu, bảy trăm, bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0003760 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THAND huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng